

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LIÊU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 10/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Thường.

2. Bà Tăng Thị Dân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lục Văn Biên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở. Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Nguyễn Tiên Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/02/1976, tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1943 và bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Vi Thị H, sinh năm 1995; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Nhân thân:

+ Ngày 30/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Đã chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 21/4/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Đã chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 29/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017.

Bị cáo bị bắt, giữ ngày 20/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

+ Chị Lương Thị L; Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Chị Lương Thị M; Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đinh Hải P; sinh năm 1984; Nơi cư trú: Phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/11/2022, Nguyễn Tiên Q điều khiển xe mô tô biển số 14S1-109.36 đến quán bia của chị Lương Thị L (sinh năm 1989) ở khu C, thị trấn B, huyện B hỏi vay chị L 3.000.000đ nhưng chị L không cho vay. Sau đó, Q nhìn xung quanh khu vực bếp nấu ăn trong quán chị L thì thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của chị L đang sạc trên nóc tủ lạnh và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C1 của chị Lương Thị M (là nhân viên của quán) đang để trên bàn quầy thanh toán thì Q nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng không có ai để ý, Q lén lút lấy hai chiếc điện thoại của chị L và chị M nêu trên, sau đó Q điều khiển xe mô tô đi đến hiệu điện thoại di động “Hai Phong Mobile” của anh Đinh Hải P ở phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh bán cho anh P chiếc điện thoại Iphone của chị L với giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), tuy nhiên Q không nói cho anh P biết điện thoại do trộm cắp mà có.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, chị L và chị M phát hiện mất điện thoại, chị L đã kiểm tra dữ liệu camera an ninh của quán thì xác định Q là người lấy trộm điện thoại nên đã đến Công an huyện Bình Liêu trình báo. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra triệu tập lấy lời khai Q, Q thừa nhận hành vi trộm cắp điện thoại, đồng thời tự lấy trong túi quần của mình ra chiếc điện thoại di động Realme C1 của chị M cùng số tiền bán điện thoại sau khi đã chi tiêu còn lại là 1.350.000đ (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) nộp cho Cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Q.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1531 ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Liêu kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax bản 256G (đã qua sử dụng) của chị Lương Thị L trị giá 11.200.000đ (mười một triệu hai trăm nghìn đồng); Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C1 (đã qua sử dụng) của chị Lương Thị M trị giá 550.000đ

(năm trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng trị giá các tài sản trên là 11.750.000 đồng (mười một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-BL 11 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Tiến Q từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/11/2022, tại quán bán hàng của chị Lương Thị L ở khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Tiến Q lợi dụng sơ hở của chị L và chị M trong quản lý tài sản nên đã có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của chị L trị giá 11.200.000đ (mười một triệu hai trăm nghìn đồng) đặt trên nóc tủ lạnh và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C1 của chị Lương Thị M trị giá 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) đặt trên quầy thanh toán sau đó đem đi bán để lấy tiền tiêu sài. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Tiến Q trộm cắp là 11.750.000đ (mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở để kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 173 của bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q là đúng người, đúng tội có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử và kết án về hành vi tương tự, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi toàn bộ ngay sau khi phát hiện, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Thị L, Lương Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Hải P không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập đến.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme Cl, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L và chị M là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 1.350.000 đồng thu giữ trong vụ án do bị cáo phạm tội, mua bán mà có, là tài sản của anh Đinh Hải P, anh P không yêu cầu nhận lại nên coi như anh P từ bỏ quyền sở hữu, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Do bị cáo là hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Q 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu số tiền 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn) tại biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 21/11/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Liêu để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ vào: điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án, phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có ql,nv liên quan;
- Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bình Liêu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan HSNVCS-CA Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu
- VKSND huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA Bình Liêu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Hải